

Số: 66 /QĐ-ASXH-BĐH

Trà Vinh, ngày 18 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

V/v xuất Quỹ An sinh xã hội tỉnh hỗ trợ xây dựng 20 căn nhà ở cho hộ nghèo

BAN ĐIỀU HÀNH QUỸ AN SINH XÃ HỘI TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ An sinh xã hội tỉnh Trà Vinh (Ban hành kèm theo Quyết định số 1496/QĐ-UBND ngày 12/8/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh);

Căn cứ Công văn số 3759/UBND-KT ngày 10/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc xuất Quỹ An sinh xã hội tỉnh hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo;

Thực hiện Biên bản xác nhận tài trợ năm 2018, ngày 08 tháng 6 năm 2018 giữa Công ty Xăng dầu Trà Vinh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;

Theo đề nghị của Bộ phận giúp việc Ban Điều hành Quỹ An sinh xã hội tỉnh Trà Vinh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xuất Quỹ An sinh xã hội tỉnh số tiền 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng), xây dựng 20 căn nhà ở cho hộ nghèo (có danh sách kèm theo) từ nguồn Công ty Xăng dầu Trà Vinh tài trợ nhân kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh.

Điều 2. Giao Bộ phận giúp việc Ban Điều hành Quỹ An sinh xã hội tỉnh lập các thủ tục chuyển kinh phí cho các địa phương được hỗ trợ và hoàn tất hồ sơ thanh, quyết toán theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Bộ phận giúp việc Ban Điều hành Quỹ An sinh xã hội tỉnh Trà Vinh, tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Đ/c Trưởng Ban điều hành (b/c);
- Như điều 3;
- Lưu: VT.



TM. BAN ĐIỀU HÀNH
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Trung Dũng
Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh



ỦY BAN MTTQ VIỆT NAM
TỈNH TRÀ VINH
BAN THƯỜNG TRỰC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

hỗ trợ kinh phí xây dựng nhà ở cho hộ nghèo
từ nguồn Công ty Xăng dầu Trà Vinh nhân kỷ niệm 25 năm tái lập tỉnh
(Kèm theo Quyết định số: 46/QĐ-ASXH-BDH, ngày 18/10/2018)

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Đối tượng	Số tiền	Ghi chú
I HUYỆN CÀNG LONG						
1	Biện Hoàng Chung	1986	ấp Phú Đức II, xã Bình Phú, huyện Càng Long	Hộ nghèo	25.000.000	
II Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh						
2	Lê Thị Nâu	1945	ấp Hạnh Mỹ, xã Mỹ Long Bắc, huyện Cầu Ngang	Hộ nghèo	25.000.000	
III THÀNH PHỐ TRÀ VINH						
3	Huyình Văn Bình	1976	Khóm 4, Phường 1, thành phố Trà Vinh	Hộ nghèo	25.000.000	
4	Nguyễn Thị Chiêu	1945	Khóm 6, phường 4, thành phố Trà Vinh	Hộ cận nghèo	25.000.000	
5	Phan Văn Quang	1955	Khóm 5, phường 7, thành phố Trà Vinh	Hộ nghèo	25.000.000	
6	Nguyễn Thị Trùng	1935	ấp Vĩnh Hội, xã Long Đức	Hộ nghèo	25.000.000	
IV HUYỆN TRÀ CÚ						
7	Kim Thị Sa Rine	1955	ấp Bãi Xào Dơi A, xã Kim Sơn, huyện Trà Cú	Hộ nghèo	25.000.000	
V THỊ XÃ DUYN HẢI						
8	Trần Thị Liễu	1937	Khóm Long Thành, phường 1, thị xã Duyên Hải	Hộ nghèo	25.000.000	
					50.000.000	

9	Thạch Nhưong	1963	Khóm 30/4, phường 2, thị xã Duyên Hải		25.000.000	
VI	HUYỆN CHÂU THÀNH				150.000.000	
10	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	1981	ấp Vĩnh Bảo, xã Hòa Thuận, huyện Châu Thành	Hộ nghèo	25.000.000	
11	Tô Sáy	1959	Khóm 5, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành	Hộ nghèo	25.000.000	
12	Nguyễn Văn Kha	1983	ấp Rạch Giông, xã Long Hòa, huyện Châu Thành	Hộ cận nghèo	25.000.000	
13	Nguyễn Văn Giang	1990	ấp Bùng Bình, xã Long Hòa, huyện Châu Thành	Hộ nghèo	25.000.000	
14	Trần Văn To	1982	ấp Hai Thủ, xã Long Hòa, huyện Châu Thành	Hộ nghèo	25.000.000	
15	Trần Văn Núi	1959	ấp Ngãi Hòa, xã Phước Hảo, huyện Châu Thành	Hộ nghèo	25.000.000	
VII	HUYỆN DUYN HAI				75.000.000	
16	Tạ Văn Bình	1961	ấp Mô Côi, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Hộ cận nghèo	25.000.000	
17	Thạch Cane	1960	ấp Quán Âm, xã Đôn Xuân, huyện Duyên Hải	Hộ cận nghèo	25.000.000	
18	Kim Tuone	1955	ấp Bảo Môn, xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Hộ cận nghèo	25.000.000	
VIII			HUYỆN TIÊU CÁN		50.000.000	
19	Hà Thị Thành	1954	ấp Trinh Phụ, xã Long Thới, huyện Tiêu Cán	Hộ cận nghèo	25.000.000	
20	Dương Thanh Long	1992	ấp Cầu Tre, xã Long Thới, huyện Tiêu Cán	Hộ nghèo	25.000.000	
	Tổng cộng:				500.000.000	

Tổng cộng 20 căn nhà, mỗi căn trị giá 25 triệu đồng, tổng kinh phí tài trợ 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng)